

Bản án số: 09/2026/HSST

Ngày : 14-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy**.

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà **Trần Thị Kim Thanh**.

Ông **Bùi Tình**.

- Thư ký phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh Hoàng** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2025/TL-HSST ngày 11 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2025/QĐXXST-HS ngày 31/12/2025, đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **PNT**, sinh ngày: 16/5/1997, tại xã TX, thành phố Đ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã TX, thành phố Đ. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 08/12. Nghề nghiệp: Không.

Con ông PVL, sinh năm: 1954 và bà TTH, sinh năm: 1960, địa chỉ: Thôn P, xã TX, thành phố Đ. Bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh chị em.

Bị cáo có vợ tên CTMD (đã ly hôn); có một con sinh năm: 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/3/2017, bị Công an huyện Núi Thành xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Đà Nẵng. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **TTHH**, sinh ngày: 02/7/1995, tại phường B, thành phố Đ. Nơi ở hiện tại: Khối phố M, phường B, thành phố Đ. Giới tính: Nữ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông TTC, sinh năm: 1965 và bà LTN, sinh năm: 1970, cùng địa chỉ: khối phố M, phường B, thành phố Đ. Bị cáo là con út trong gia đình có ba anh chị em.

Bị cáo có chồng tên HTV, sinh năm: 1993 và 01 người con sinh năm: 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Đà Nẵng. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông PVL, sinh năm: 1954, địa chỉ: Thôn P, xã TX, thành phố Đ. Có mặt.

+ Bà TTH, sinh năm: 1960, địa chỉ: Thôn P, xã TX, thành phố Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

PNT và TTHH quen biết nhau từ tháng 6/2025. Chiều ngày 25/8/2025, PNT điều khiển xe mô tô biển số 79F5-1166 đến khu vực cổng trường Nguyễn Huệ thuộc phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng để chở TTHH vào nhà PNT chơi. Trong lúc PNT và TTHH đang ngồi chơi trong phòng thì PNT nói với TTHH “*Có 200.000 đồng đây, giờ đi lấy về chơi*”. Nghe PNT nói vậy, TTHH biết PNT rủ TTHH sử dụng ma túy nên TTHH đồng ý. Sau đó PNT mượn điện thoại Samsung Galaxy A22 của mẹ ruột là TTH, đăng nhập tài khoản facebook của mình tên “Nguyễn PNT” nhắn tin đến tài khoản facebook có tên “Xa Lộ Mên” với nội dung “*mạng em bị đứt đứt*”, “*a e còn 200k a để em cái a*”; PNT tiếp tục gọi điện trên Messenger cho tài khoản “Xa Lộ Mên” để mua ma túy thì Mên đồng ý và hẹn đến đường Trần Cao Vân, phường Hương Trà, thành phố Đà Nẵng để giao ma túy (khu vực trước tiệm cầm đồ Bin 209).

Sau đó, PNT đưa cho TTHH một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và nói “*lấy xe chạy ra chỗ đường Trần Cao Vân gần chỗ tiệm cầm đồ Bin 209 có người đưa ma túy*”. TTHH cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô 79F5-1166 đi từ nhà PNT ra đường Trần Cao Vân. Khi đến địa điểm trên, TTHH thấy một người đàn ông dáng người cân đối, cao khoảng 1,7m, đeo khẩu trang, mặc quần dài, áo khoác không nhớ màu, đang đứng chờ trên vỉa hè trước tiệm cầm đồ 209. TTHH chạy xe lại gần thì người đàn ông trên hỏi “*lấy hả*”. TTHH gật đầu, người này nói “*đưa tiền đây*”. TTHH lấy tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng mà PNT đưa cho TTHH đưa cho người đàn ông trên. Sau khi lấy tiền, người đàn ông chỉ tay xuống đất ngay vị trí đang đứng và nói “*trong tờ giấy*”. Nghe vậy, TTHH nhìn dưới đất vị trí người đàn ông đang đứng có một gói giấy nên TTHH nhặt lên cầm trên tay rồi điều khiển xe về lại nhà PNT. Về đến nhà, TTHH vào bên trong phòng ngủ đưa gói ma túy cho PNT (là gói giấy màu trắng, bên trong có một đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt dài khoảng 02cm, bên trong ống hút có chứa ma túy). Sau đó TTHH đi tắm. Trong thời gian TTHH đi tắm, PNT lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, đổ ma túy vào nỏ thủy tinh gắn trên bộ dụng cụ. Đến khoảng 21h cùng ngày, TTHH vào phòng ngủ của PNT, PNT và TTHH ngồi trên giường, PNT dùng bật lửa ga đốt ma túy trong nỏ rồi đưa vào miệng hút. Tiếp đó, PNT dùng bật lửa đốt nỏ thủy tinh chứa ma túy đã rồi đưa cho TTHH hút. PNT và TTHH thay phiên nhau hút mỗi người được 3 đến 4 hơi thì hết ma túy trong nỏ. Sau khi hút xong, TTHH nằm xuống giường ngủ, PNT dọn dẹp và

cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào trong tủ nhựa hồng trong phòng ngủ và ngủ cùng TTHH.

Ngày 27/8/2025, Công an xã Tam Xuân, thành phố Đà Nẵng tiến hành đến nhà PNT để mời test ma túy. Tại đây, tổ công tác phát hiện PNT và TTHH đang nằm ngủ trong phòng ngủ của PNT. Qua test nhanh ma túy trong cơ thể PNT và TTHH xác định dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Qua làm việc, PNT và TTHH đã khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như nêu trên. Công an xã Tam Xuân, thành phố Đà Nẵng đã lập biên bản ghi nhận nội dung sự việc xảy ra.

Tại bản kết luận giám định số 824/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Trong hai nỏ thủy tinh có ký hiệu A (nỏ bằng thủy tinh, một đầu của nỏ thủy tinh có gắn ống ngửa trắng dài 15cm) và B (nỏ bằng thủy tinh, một đầu của nỏ thủy tinh có gắn nhựa trắng dài 12cm) bên trong túi niêm phong mã số PS3 23040702 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng chất ma túy trong 02 nỏ ký hiệu A và B.

Tang vật tạm giữ gồm:

- 01 nỏ bằng thủy tinh, một đầu của nỏ thủy tinh có gắn nhựa trắng dài 12cm.
- 01 nỏ bằng thủy tinh, một đầu của nỏ thủy tinh có gắn ống ngửa trắng dài 15cm.
- 01 chai bằng thủy tinh không rõ hình dạng.
- 01 bát lửa ga bên trên bát lửa ghi chữ Hoa Việt.
- 01 Nắp nhựa màu trắng trên mặt nắp có hai lỗ, một lỗ để trống, lỗ còn lại gắn với ống nhựa màu xanh (dạng ống hút).
- 01 bấm móng tay, chân bằng kim loại.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSKV5-HS ngày 10/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng truy tố các bị cáo PNT và TTHH về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo PNT và TTHH về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo PNT từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, bị cáo TTHH từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết quả giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định:

[2.1 Khoảng 21 giờ ngày 25/8/2025, tại nhà của PNT ở Thôn P, xã TX, thành phố Đ, PNT và TTHH có hành vi tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó, PNT là người rủ TTHH cùng sử dụng ma túy, trực tiếp liên hệ với người có tên facebook “Xa Lộ Mến” để mua ma túy, đưa tiền cho TTHH để đi lấy ma túy, chuẩn bị địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy đá và dùng bật lửa đốt ma túy đá trong nỗ lực tình đưa cho TTHH sử dụng. TTHH là người trực tiếp sử dụng xe máy đi mua ma túy theo chỉ dẫn của PNT trên đường Trần Cao Vân, đem về đưa cho PNT để cùng PNT sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng ngủ. Hành vi của các bị cáo PNT và TTHH đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi xâm phạm đến quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Tội phạm ma túy hiện nay ngày càng tăng, tình hình phức tạp, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống gia đình của bị cáo cũng như xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến người dùng, việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi, tổ chức cho nhau cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần có mức án phù hợp, nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo để giảm nhẹ khi quyết định hình phạt cho các bị cáo là phù hợp. Do vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến tình hình xã hội tại địa phương, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo mục đích răn đe, phòng ngừa, giáo dục của hình phạt. Xét thấy bị cáo PNT có nhân thân xấu, là người khởi xướng và có hành vi tích cực trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy do vậy cần có mức án nghiêm khắc nhất trong vụ án này. Bị cáo TTHH có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, cần đánh giá xem xét để cá thể hóa hình phạt cho phù hợp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về loại hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255, các bị cáo còn có thể bị phạt tiền, tuy nhiên các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bị áp dụng hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng: 01 nỏ bằng thủy tinh, một đầu câu nỏ thủy tinh có gắn nhựa trắng dài 12cm; 01 nỏ bằng thủy tinh, một đầu của nỏ thủy tinh có gắn ống ngựa trắng dài 15cm; 01 chai bằng thủy tinh không rõ hình dạng; 01 bật lửa ga bên trên bật lửa ghi chữ Hoa Việt; 01 Nắp nhựa màu trắng trên mặt nắp có hai lỗ, một lỗ để trống, lỗ còn lại gắn với ống nhựa màu xanh (dạng ống hút), 01 bấm móng tay, chân bằng kim loại.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác có liên quan:

[8.1] Ông PVL là chủ xe mô tô biển số 79F5-1166 TTHH điều khiển đi mua ma túy, tuy nhiên ông PVL không biết việc PNT giao xe của mình cho người khác đi mua và sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[8.2] Bà TTH có hành vi cho PNT mượn di động Samsung Galaxy A22 để đăng nhập facebook. Tuy nhiên PNT chỉ nói mượn chơi game xong sẽ trả, bà TTH không biết PNT dùng điện thoại của mình liên hệ mua ma túy nên không đề cập xử lý đối với bà Hoa và điện thoại của bà là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8.3] Đối với đối tượng sử dụng facebook có tên “Xa Lộ Mến” là người bán ma túy cho PNT, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách ra điều tra làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[8.4] PNT và TTHH sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ nhà của bà TTH, ông PVL nhưng bà TTH, ông PVL không biết PNT và TTHH thực hiện hành vi này trong nhà của mình nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố các bị cáo **PNT** và **TTHH** phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo: **PNT 04 (bốn)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/8/2025.

Xử phạt bị cáo: **TTHH 03 (ba)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 nỏ bằng thủy tinh, một đầu câu nỏ thủy tinh có gắn nhựa trắng dài 12cm; 01 nỏ bằng thủy tinh, một đầu của nỏ thủy tinh có gắn ống ngựa trắng dài 15cm; 01 chai bằng thủy tinh không rõ hình dạng; 01 bật lửa ga bên trên bật lửa ghi chữ Hoa Việt; 01 Nắp nhựa màu trắng trên mặt nắp có hai

lỗ, một lỗ để trống, lỗ còn lại gắn với ống nhựa màu xanh (dạng ống hút), 01 bấm móng tay, chân bằng kim loại.

(Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/12/2025).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*;

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND Khu vực 5 – Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 5 – Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phân trại TGKV Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Thùy